

Cảm nhận về bức tranh mùa xuân trong Cảnh ngày xuân

Văn mẫu hay nêu cảm nhận về bức tranh thiên nhiên mùa xuân trong đoạn trích Cảnh ngày xuân (trích Truyện Kiều của Nguyễn Du) - Văn tham khảo lớp 9

Đề bài: Cảm nhận của em về bức tranh thiên nhiên mùa xuân trong đoạn trích "*Cảnh ngày xuân*" (Trích *Truyện Kiều* của Nguyễn Du).

Bài văn được đánh giá cao phân tích bức tranh mùa xuân trong Cảnh ngày xuân

Nguyễn Du không chỉ là bậc thầy về ngôn ngữ trong việc miêu tả tâm lý nhân vật mà còn là "họa sĩ" vẽ tranh bằng chữ. Đoạn trích "*Cảnh ngày xuân*" trích *Truyện Kiều* là một ví dụ điển hình. Người đọc phải khâm phục và ngưỡng mộ khả năng quan sát cũng như những nét vẽ tài hoa của Nguyễn Du. Bức tranh ngày xuân hiện lên với những nét đẹp tươi mới, tràn đầy sức sống nhất.

Có thể nói mùa xuân là đề tài bất tận trong thi ca, khơi nguồn cảm hứng cho rất nhiều nghệ sĩ. Mỗi người có một cảm nhận riêng về mùa xuân. Đối với Nguyễn Du, mùa xuân gắn với cảnh vật và con người, với những ngày lễ truyền thống của dân tộc Việt Nam. Bao trùm lên cả đoạn thơ này là một bức tranh thiên nhiên đẹp, hữu tình nhưng có nuốm màu buồn khi ngày đã ngả về chiều hôm.

Những câu thơ đầu được sử dụng với chất liệu ngôn ngữ đẹp như tranh, sự mượt mà của câu chữ đã tạo nên sự mượt mà của cảnh sắc thiên nhiên khi xuân về:

Ngày xuân con én đưa thoi

Thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi

Cỏ non xanh rợn chân trời

Cành lê trắng điểm một vài bông hoa

Một không gian đầy chất thơ, thi vị và hữu tình biết bao nhiêu. Sự rộng lớn của đất trời khi mùa xuân về được diễn tả một cách tinh tế và tràn ngập niềm vui. Cánh én chính là báo hiệu cho mùa xuân về, một mùa gọi lên sự ấm áp, sự sống căng đầy và niềm vui trọn vẹn. Với từ ngữ "đưa thoi" vừa gọi lên khung cảnh bầu trời tràn ngập cánh én, vừa diễn tả sự trôi đi quá nhanh của thời gian. Có phải chăng ý niệm về thời gian của Nguyễn Du có phần giống với Xuân Diệu, thời gian trôi đi nhanh, mùa xuân và tuổi trẻ cũng trở nên chông chênh hơn. Đồng nghĩa với thời gian trôi đi, tuổi trẻ trôi đi thì đời người bỗng nhiên ngừng lại.

Cảm nhận về bức tranh mùa xuân trong Cảnh ngày xuân

Trong lúc đây, chỉ với hai nét vẽ Nguyễn Du như vẽ lên trang giấy một bức tranh thiên nhiên mùa xuân đẹp tuyệt vời. Nghệ thuật điểm xuyết chấm phá đã được sử dụng dứt điểm, khiến cho câu thơ trở nên mềm mại và căng tràn sức sống hơn. Màu xanh của cỏ non tạo nên sự tươi mới và tinh khiết của đất trời. Từ “rợn” vừa tả cái xa, vừa gợi cái rộng lớn của mùa xuân, của cảnh vật khi xuân về. Nó làm cho câu thơ như được ngân dài ra, bừng sáng lên sức sống tràn đầy. Trên nền xanh của cỏ, của bầu trời có điểm xuyết “một vài bông hoa” trắng tinh khiết. Chính sự điểm xuyết này khiến cho cả bài thơ như bừng lên một sức sống mãnh liệt, khó có thể dập tắt.

Có thể nói với chỉ 4 câu thơ này, Nguyễn Du như người họa sĩ tài hoa vẽ nên một bức tranh thiên nhiên tuyệt đẹp, có sự giao thoa và hòa quyện giữa đất và trời. Không khí mùa xuân, hương sắc mùa xuân và cả ý vị mùa xuân cứ thế tràn ra trong từng câu thơ đẹp như vậy.

Không khí mùa xuân như tươi đẹp hơn với lễ hội tảo mộ tháng Ba:

Thanh minh trong tiết tháng ba

Lễ là tảo mộ, hội là đạp thanh

Có lẽ không khí vui tươi, tưng bừng, phấn khởi của con người trong dịp đi tảo mộ thật sự khiến cho người đọc như sống lại với không khí những ngày xuân tươi mới nhất. Con người cũng hiện lên như tô điểm thêm bức tranh ngày xuân tươi đẹp đó:

Dập dìu tài tử giai nhân

Ngựa xe như nước áo quần như nêm

Mùa xuân là dịp để “tài tử giai nhân” được vui chơi, giải bày tâm sự với nhau. Có vẻ như mùa xuân là thời điểm thích hợp cho chuyện tình yêu nảy nở, cho những yêu thương còn bỏ ngõ được phép căng trào ra. Hình ảnh “ngựa xe”, “áo quần” gợi lên sự tấp nập, nhộn nhịp và huyên náo. Nguyễn Du đã rất tài tình khi sử dụng một loạt hình ảnh có tính chất gợi hình, tả ảnh khiến cho người đọc có cảm giác như đang bước vào không khí của mùa xuân.

Ngón ngang gò đồng kéo lên

Thoi vàng vó rắc tro tiền giấy bay

Những phong tục tập quán khi mùa xuân về, khi được đi tảo mộ đã được Nguyễn Du vẽ lên chân chất, mộc mạc, gợi nhớ và gợi thương. Đó chính là tấm lòng thành kính hướng về quá khứ với một sự biết ơn chân thành nhất. Hai câu thơ này thực sự khiến người đọc xúc động khi nhớ về những người đã khuất, những người tạo dựng nên cuộc sống hiện nay của chúng ta.

Cảm nhận về bức tranh mùa xuân trong Cảnh ngày xuân

Tuy nhiên ở những câu thơ cuối dường như cảnh vật và con người trở nên buồn bã và đìu hiu hơn:

Tà tà bóng ngả về tây

Chị em thơ thẩn dan tay ra về

Bước dần theo ngọn tiểu khê

Lần xem phong cảnh có bề thanh thanh

Nhịp thơ trở nên nhẹ nhàng, trầm bổng khiến cho tâm trạng của con người trở nên nặng nề và buồn rầu hơn. Với từ láy “tà tà” đã phần nào gợi tả thời gian đã xế chiều và không gian dường như tĩnh mịch và âm đạm hơn. Mỗi bước chân cũng trở nên nặng nề hơn khi màn đêm sắp buông xuống, con người cũng cảm nhận được một nỗi buồn nào đó len vào trong trái tim. Tâm sự của con người như nhuốm vào cảnh sắc thiên nhiên, khiến cho nó trở nên tiêu điều và xơ xác hơn.

Có thể nói dù cảnh trong thơ Nguyễn Du buồn hay vui thì vẫn mang phong vị riêng của nhà thơ. Đoạn trích “*Cảnh ngày xuân*” là một ví dụ điển hình như thế. Bức tranh ngày xuân vui tươi, rộn ràng, náo nức và có chút buồn phiền được Nguyễn Du khắc họa thành công với sự cảm nhận tinh tế cũng như sự tài hoa trong cách dụng công xây dựng ngôn ngữ.

Một số bài văn hay của học sinh trình bày cảm nhận về bức tranh thiên nhiên Cảnh ngày xuân

Bài số 1:

Trang thơ của Nguyễn Du đang mở rộng trước mắt chúng ta. Có phải không, sau bức chân dung giai nhân là bức họa về cảnh sắc mùa xuân trong tiết Thanh minh và cảnh du xuân của trai tài gái sắc, của chị em Thúy Kiều? Đoạn thơ *Cảnh ngày xuân* gồm có 18 câu, từ câu 39 đến câu số 56 của *Truyện Kiều* tiêu biểu cho bút pháp nghệ thuật tả cảnh và tả tình của đại thi hào Nguyễn Du. Một vẻ đẹp thanh xuân, một niềm vui xôn xao, náo nức cứ dâng lên, cứ lan tỏa, rồi lắng đọng mãi trong lòng ta khi đọc đoạn thơ này.

Mở đầu bài thơ, nhà thơ đã đem đến cho chúng ta một bức tranh thiên nhiên thật sống động, tươi đẹp mà đầy sức xuân.

“Ngày xuân con én đưa thoi

Thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi

Cảm nhận về bức tranh mùa xuân trong Cảnh ngày xuân

Cỏ non xanh rợn chân trời

Cành lê trắng điểm một vài bông hoa”

Bốn câu thơ đầu mở ra một không gian nghệ thuật hữu sắc, hữu hương, hữu tình, nên thơ. Giữa bầu trời cao bao la mênh mông là những cánh én bay qua bay lại như "đưa thoi". Cánh én mùa xuân thật thân mật biết bao. Cánh én chính là báo hiệu cho mùa xuân về, một mùa gọi lên sự ấm áp, sự sống căng đầy và niềm vui trọn vẹn. Với từ ngữ "đưa thoi" vừa gọi lên khung cảnh bầu trời tràn ngập cánh én, vừa diễn tả sự trôi đi quá nhanh của thời gian. Có phải chăng ý niệm về thời gian của Nguyễn Du có phần giống với Xuân Diệu, thời gian trôi đi nhanh, mùa xuân và tuổi trẻ cũng trở nên chóng chành hơn. Đồng nghĩa với thời gian trôi đi, tuổi trẻ trôi đi thì đời người bỗng nhiên ngắn lại.

Sau cánh én "đưa thoi" là ánh xuân, là "thiều quang" của mùa xuân khi "chín chục đã ngoài sáu mươi". Cách tính thời gian và miêu tả vẻ đẹp của mùa xuân của các thi sĩ xưa nay thật ý vị làm sao. Nào là "xuân hướng lão" (Ức trai), nào là cảnh mưa bụi, tiếng chim kêu trong Đường thi, nào là cánh bướm rôi rít bay trong thơ Trần Nhân Tông,... còn với Nguyễn Du mùa xuân đã bước sang tháng ba rồi. Làm cho con người ta thấy vấn vương, tiếc nuối khi sắp kết thúc một mùa xuân. "Thiều quang" là chỉ ánh sáng của mùa xuân, nó không chói chang như mùa hạ hay yếu ớt của mùa đông mà nó là ánh sáng ấm áp, mang đến sức sống cho muôn loài.

Trong tiết trời tháng ba ấy, nổi bật lên là sắc "xanh" mơn mớn, ngọt ngào của cỏ non trải dài, trải rộng như một tấm thảm "rợn chân trời" và sắc "trắng" tinh khôi, thanh khiết của hoa lê nở lác đác, chỉ mới hé lộ, khoe sắc, khoe hương "một vài bông hoa".

Vần cổ thi Trung Hoa được Tố Như vận dụng một cách sáng tạo: "Phương thảo liên thiên bích – Lê chi sở điểm hoa". Hai chữ "trắng điểm" là nhãn tự, cách chấm phá điểm xuyết của thi pháp cổ gọi lên vẻ đẹp thanh xuân trinh trắng của thiên nhiên cỏ hoa; bút pháp nghệ thuật phối sắc tài tình: trên cái nền xanh của cỏ non là một vài bông lê "trắng điểm". Giữa diện và điểm, giữa nền xanh và sắc trắng của cảnh vật mùa xuân là những cánh én "đưa thoi", là màu hồng của ánh thiều quang, là "khát vọng mùa xuân" ngây ngất, say đắm lòng người:

"Nhìn hoa đang hé tung bồng

Khao khát mùa xuân yên vui lại đến"

(Ca khúc "**Khát vọng mùa xuân**" – Mô-da)

Cảnh mùa xuân là bức tranh mùa xuân hoa lê, là vần thơ tuyệt bút của Nguyễn Du để lại cho đời, điểm tô cho cuộc sống mỗi chúng ta. Phải chăng, thi sĩ Chế Lan Viên đã học tập Tố Như để viết nên vần thơ xuân đẹp này:

Cảm nhận về bức tranh mùa xuân trong Cảnh ngày xuân

"Tháng giêng hai xanh mướt cỏ đời

Tháng giêng hai vút trời bay cánh én...?"

(Ý nghĩ mùa xuân)

Tám câu thơ tiếp của bài thơ tái hiện phong tục tảo mộ (viếng mộ, sửa sang phần mộ của người thân) và du xuân (hội đạp thanh) trong tiết Thanh minh. Không khí rộn ràng của lễ hội mùa xuân được gợi lên bởi hàng loạt các từ ghép tính từ, danh từ, động từ: yến anh, chị em, tài tử, giai nhân, sắm sửa, dập dìu, gần xa, nô nức. Chúng được đặt cạnh nhau dồn dập gợi nên không khí đông đúc, vui tươi sôi nổi. Đó không chỉ là không khí lễ hội mà còn mang đậm màu sắc tươi tắn, trẻ trung của tuổi trẻ:

"Thanh minh trong tiết tháng ba

Lẽ là tảo mộ hội là đạp thanh

Gần xa nô nức yến anh

Chị em sắm sửa bộ hành chơi xuân

Dập dìu tài tử giai nhân

Ngựa xe như nước áo quần như nêm

Ngón ngang gò đống kéo lên

Thoi vàng vó rắc tro tiền giấy bay".

Trong đám tài tử giai nhân đi trẩy hội mùa xuân có chị em Thúy Kiều. Câu thơ "Chị em sắm sửa bộ hành chơi xuân" mới đọc qua tưởng chừng như chỉ là một thông báo. Nhưng sâu xa hơn nó ẩn chứa bao nỗi niềm: chờ mong, trông đợi ngày lễ tảo mộ, ngày hội đạp thanh đến để du xuân trong những bộ quần áo đẹp đã chuẩn bị, đã "sắm sửa"... Có biết bao bóng hồng xuất hiện trong đám tài tử đó.

Nguyễn Du đã rất tài tình khi sử dụng các động từ một cách chọn lọc, tinh tế, làm sống lại không khí lễ hội mùa xuân, một nét đẹp của nền văn hóa lâu đời của phương Đông, của Trung Hoa, của Việt Nam chúng ta và nếp sống "phong lưu" của chị em Kiều. Chị em Kiều hòa mình giữa dòng người tấp nập như chim yến anh để dự lễ tảo mộ ở vùng đồng quê. Chị em Kiều vừa đi, vừa thong thả ngắm cảnh chón đồng quê thanh bình rồi thả thoi tiền giấy bay trong gió. Sử dụng một loạt các từ ghép, từ láy là tính từ, động từ như: gần xa, nô nức, tài tử, giai nhân, dập dìu, hình ảnh so sánh "ngựa xe như nước", "áo quần như nêm" Nguyễn Du đã miêu tả cuộc du xuân của chị em Kiều trong không khí lễ hội thật rộn ràng, tấp nập. Thông qua cuộc du xuân của chị em Kiều, Nguyễn Du đã khắc

Cảm nhận về bức tranh mùa xuân trong Cảnh ngày xuân

họa một nét truyền thống văn hóa xa xưa. Dù xuân đã muộn nhưng ta vẫn thấy cảnh xuân rộn ràng, nhộn nhịp những nam thanh, nữ tú, tài tử, giai nhân, những đoàn người đông vui như chim én, chim oanh ríu rít, tung bùng.

Sáu câu thơ cuối đoạn ghi lại cảnh chị em Kiều đi tảo mộ đang dần bước trở về nhà. Mặt trời đã "tà tà" gác núi. Ngày hội, ngày vui đã trôi qua nhanh:

"Tà tà bóng ngả về tây,

Chị em thơ thẩn dang tay ra về.

Bước dần theo ngọn tiểu khê,

Lần xem phong cảnh có bề thanh thanh.

Nao nao dòng nước uốn quanh,

Dịp cầu nho nhỏ cuối ghềnh bắc ngang"

Không khí vui tươi, náo nhiệt không còn nữa mà nó đang mờ nhạt dần theo ánh nắng. Trời đã về chiều, mặt trời đã lặn sau chân núi, chỉ còn những ánh sáng yếu ớt của những tia nắng còn sót lại. Các từ láy thanh thanh, nao nao, tà tà, thơ thẩn gợi tả sắc thái của cảnh vật và cũng chính là tâm trạng của con người. Dường như cảnh vật cũng thấu hiểu lòng người, cũng khoác lên mình một màu u buồn. Nguyễn Du sử dụng thủ pháp nghệ thuật tả cảnh ngụ tình mượn cảnh vật để nói lên tâm trạng của con người. Một tâm trạng băng khuâng, thơ thẩn như đang suy nghĩ về một vấn đề nào đó và dự cảm có điều gì đó sẽ xảy ra trong tương lai sắp tới.

Cảnh vật và thời gian được miêu tả bằng bút pháp ước lệ tượng trưng nhưng rất sống động, gần gũi, thân quen đối với bất kì người Việt Nam nào. Quả thật **Cảnh ngày xuân** đã biểu hiện một cách tài tình tài năng của đại thi hào Nguyễn Du. Cảnh và người như có sự tương liên để giao hòa trong bầu không khí băng khuâng, lưu luyến, khe khẽ sâu lay của mùa xuân. Người đọc sẽ nhớ mãi không quên những vần thơ đặc sắc như thế.

Bài số 2:

Nguyễn Du là một đại thi hào của dân tộc, là một danh nhân văn hóa thế giới được UNESCO công nhận. Ông có đóng góp to lớn với một khối lượng thơ văn đồ sộ cho dân tộc. Trong những tác phẩm ấy, nổi bật nhất là bài thơ "**Truyện Kiều**". *Truyện Kiều* là bài thơ được viết bằng thể lục bát nói về số phận của những người phụ nữ có số phận bất hạnh, họ phải chịu nhiều tủ nhục và đau đớn. Đồng thời cũng lên án những kẻ ích kỉ hèn mọn chỉ quan tâm đến lợi ích của mình. Đoạn trích "**Cảnh ngày xuân**" có lẽ là đoạn tiêu

Cảm nhận về bức tranh mùa xuân trong Cảnh ngày xuân

biểu nhất về tả cảnh thiên nhiên. Đoạn trích nằm ở phần đầu của *Truyện Kiều*. Vào ngày tết thanh minh chị em thúy kiều đi tảo mộ và hiện ra trước mắt người đọc là một bức tranh thiên nhiên tươi đẹp và tâm trạng của người du xuân khi trở về.

Mở đầu bài thơ hiện ra một bức tranh xuân trong sáng, nhẹ nhàng và tinh khôi:

Ngày xuân con én đưa thoi
Thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi.
Cỏ non xanh tận chân trời,
Cành lê trắng điểm một vài bông hoa.

Hai câu thơ đầu gợi tả cho ta về không gian và thời gian. Câu thơ “Ngày xuân con én đưa thoi” là câu thơ gợi tả về không gian. Trên nền trời cao rộng, đàn én lượn qua lượn lại, chao liệng như thoi đưa vào những tháng cuối của mùa xuân. Cũng như chỉ thời gian trôi nhanh giống như những chú én đang vút bay trên trời xanh. Mùa xuân có chín mươi ngày vậy mà bây đã qua sáu mươi ngày, đã bước sang tháng ba rồi. Làm cho con người ta thấy vấn vương, tiếc nuối khi sắp kết thúc một mùa xuân. “Thiều quang” là chỉ ánh sáng của mùa xuân, nó không chói chang như mùa hạ hay yếu ớt của mùa đông mà nó là ánh sáng ấm áp, mang đến sức sống cho muôn loài.

Hai câu thơ sau được tác giả khắc họa tuyệt đẹp với hai màu xanh và trắng. Chữ “tận” mở ra một không gian bao la bát ngát không có điểm dừng. Thảm cỏ non trải rộng đến chân trời là để làm màu nền cho bức tranh mùa xuân. Trên bầu trời xanh ngát ấy xuất hiện màu trắng của vài bông hoa lê. Từ “điểm” tĩnh như không tĩnh, làm cho ta liên tưởng thiên nhiên có tâm hồn, biết làm đẹp giống như một con người. Chỉ một vài màu trắng của hoa lê mà làm câu văn trở nên sống động và nổi bật trong sắc trời mùa xuân. Bằng một vài nét chấm phá, tác giả đã vẽ lên một bức tranh sinh động, hấp dẫn, khiến cho người đọc cảm giác mình đang đứng trước khung cảnh của mùa xuân.

Nếu bốn câu thơ đầu là một bức tranh của mùa xuân thì tám câu tiếp là bức tranh của lễ hội trong tiết thanh minh:

“Thanh minh trong tiết tháng ba
Lễ là tảo mộ hội là đạp thanh
Gần xa nô nức yến anh
Chị em sắm sửa bộ hành chơi xuân
Dập dìu tài tử giai nhân

Cảm nhận về bức tranh mùa xuân trong Cảnh ngày xuân

Ngựa xe như nước áo quần như nêm

Ngón ngang gò đống kéo lên

Thoi vàng vó rắc tro tiền giấy bay”.

Từ xa xưa dân tộc ta đã có phong tục là đi tảo mộ người thân đầu năm để thăm viếng sửa sang lau chùi cho sạch sẽ và du xuân ở chốn đồng quê trong khí tiết thanh minh. Các danh từ, động từ, tính từ “yến anh, chị em, tài tử, giai nhân, ngựa xe, áo quần, sắm sửa, dập dìu, gần xa, nô nức” là chỉ một không gian có rất nhiều người đặc biệt là các chàng trai và cô gái đi du xuân đầu năm tạo không khí đông vui, nhộn nhịp và náo nhiệt của buổi hội gán với một tâm trạng của mỗi người đi hội. Ai cũng háo hức sắm sửa trang phục, trang sức để chuẩn bị tham gia lễ hội. Đó không những là buổi hội mà còn là nơi se duyên cho các cặp nam thanh nữ tú chưa tìm được định mệnh của mình.

Bên cạnh hình ảnh người đi du xuân là hình ảnh những đống tro bên cạnh nấm mồ, những đống tro ấy chính là người ta đốt tiền giấy để tưởng nhớ những người thân đã khuất:

“Ngón ngang gò đống kéo lên

Thoi vàng vó rắc tro tiền giấy bay”.

Dù là người đang sống hay người đã khuất đều cầu nguyện mong được hạnh phúc. Người đã mất thì khi họ chết đi cũng mong con cháu mình luôn được mạnh khỏe, bình an và hạnh phúc. Người đang sống họ ước mong được một tương lai tốt đẹp, hạnh phúc và cầu nguyện cho những người đang nằm dưới nấm mồ kia được yên nghỉ.

Người ta thường nói cuộc chơi nào rồi cũng sẽ đến lúc phải kết thúc. Không có cái gì là trường tồn mãi mãi cả. Khi lễ hội kết thúc chị em Kiều ra về trong cảnh chiều tà và mang một tâm trạng sầu mặc:

“Tà tà bóng ngả về tây

Chị em thơ thẩn dưng ra về

Bước dần theo ngọn tiểu khê

Lần xem phong cảnh có bề thanh thanh

Nao nao dòng nước uốn quanh

Dịp cầu nho nhỏ cuối ghềnh bắc ngang”.

Cảm nhận về bức tranh mùa xuân trong Cảnh ngày xuân

Không khí vui tươi, náo nhiệt không còn nữa mà nó đang mờ nhạt dần theo ánh nắng. Trời đã về chiều, mặt trời đã lặn sau chân núi, chỉ còn những ánh sáng yếu ớt của những tia nắng còn sót lại. Các từ láy thanh thanh, nao nao, tà tà, thơ thần gợi tả sắc thái của cảnh vật và cũng chính là tâm trạng của con người. Dường như cảnh vật cũng thấu hiểu lòng người, cũng khoác lên mình một màu u buồn. Nguyễn Du sử dụng thủ pháp nghệ thuật tả cảnh ngụ tình mượn cảnh vật để nói lên tâm trạng của con người. Một tâm trạng bàng khuâng, thơ thần như đang suy nghĩ về một vấn đề nào đó và dự cảm có điều gì đó sẽ xảy ra trong tương lai sắp tới.

Có thể nói đây là một bức tranh thiên nhiên tuyệt đẹp có cảnh có tình. Được coi là một trong những bức tranh thiên nhiên đẹp nhất trong “*Truyện Kiều*” của Nguyễn Du. Sử dụng ngôn từ giàu hình ảnh mang tính chọn lọc, bút pháp tả cảnh thiên nhiên đặc sắc tả cảnh điêm xuyết, tả cảnh ngụ tình,... cho ta thấy được tài năng của tác giả.

Qua những bài phân tích và cảm nhận bức tranh mùa xuân trong *Cảnh ngày xuân* trên đây, Đọc Tài Liệu hi vọng các bạn đã có những ý tưởng thật sáng tạo cho bài văn của mình được hay và đặc sắc hơn. Chúc các bạn học tốt và luôn đạt điêm cao !

Những bài [văn mẫu hay lớp 9](#) / *Đọc Tài Liệu*